TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 07/8/2024
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lại Thiện Phong và ông Danh On**

Thư ký phiên tòa: **Ông Tô Hoàng Kha** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: **Ông Dương Mnh Kha**, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thoại M, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Mỹ 2, xã VPĐ, huyện PL, tỉnh BL

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp N Ô, thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL

(Chị M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 21/02/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Đỗ Thoại M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh với anh Huỳnh Văn Th đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 13/3/2015 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn: Do trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, anh Th không lo làm ăn, lo lắng cho gia đình mà chỉ ham chơi, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, hiện vợ chồng sống ly thân với nhau 04 năm. Trong khoảng thời gian sống xa nhau chị và anh Th cũng có vài lần gặp nhau, vợ chồng cũng có nói chuyện hàn gắn với nhau, chị cũng đã cho anh Th nhiều cơ hội. Tuy nhiên, anh Th không có thiện chí khắc phục, nhưng khoảng 01 năm nay thì vợ chồng không có

gặp nhau. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, tình cảm không còn, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Văn Th. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho tôi ly hôn với anh Th thì chị cũng không trở về chung sống với anh Th được.

Về con chung: Chị Đỗ Thoại M xác định vợ chồng chung sống nhưng không có con chung nên khi ly hôn chị không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thoại M xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Huỳnh Văn Th: Mặc dù anh Huỳnh Văn Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Huỳnh Văn Th vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Huỳnh Văn Th theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Huỳnh Văn Th chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị M được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Do chị M và anh Th không có con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thoại M không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị M phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị M có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Th. Anh Th có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Chị Đỗ Thoại M có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Đỗ Thoại M.

Anh Huỳnh Văn Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Huỳnh Văn Th vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Huỳnh Văn Th.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Th chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị M và anh Th có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn ND, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 13/3/2015 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị M và anh Th là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu ly hôn của chị M đối với anh Th thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ, nhưng thời gian chung sống chị M và anh Th lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị M và anh Th đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian qua cả chị M và anh Th đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị M và anh Th không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị M xác định vợ chồng anh không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị M và anh Th là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân của không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh Th là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thoại M xác định vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thoại M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Đỗ Thoại M phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 và 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Mễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đỗ Thoại M đối với anh Huỳnh Văn Th; Xử cho chị Đỗ Thoại M được ly hôn với anh Huỳnh Văn Th.

2/.Về con chung: Chị Đỗ Thoại M xác định vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/.Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thoại M không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Đỗ Thoại M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007591 ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Đỗ Thoại M và anh Huỳnh Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- UBND TT ND;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm